

BÁO CÁO

Kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII

Thực hiện Công văn số 834-CV/HU ngày 09/3/2020 của Huyện ủy về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, UBND huyện Nghi Xuân báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết

Sau khi Nghị quyết số 09-NQ/TU được ban hành, UBND huyện đã tổ chức quán triệt và chỉ đạo đến các sở, ban, ngành về nội dung và tầm quan trọng của Nghị quyết số 09-NQ/TU, chỉ đạo cấp ủy các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng và chính quyền về vai trò của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xác định việc phát huy và phát triển khoa học và công nghệ là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy Đảng và chính quyền; là một trong những nội dung lãnh đạo quan trọng đối với người đứng đầu cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên và nhân viên trong phát triển khoa học và công nghệ.

2. Công tác xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện các Nghị quyết. Tăng cường công tác kiểm tra, xây dựng báo cáo thực hiện nhiệm vụ khoa học & công nghệ và triển khai kế hoạch nhiệm vụ khoa học & công nghệ năm tới. UBND huyện đã ban hành một số văn bản triển khai thuộc lĩnh vực Khoa học & công nghệ như: Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 23/3/2015 về triển khai nhiệm vụ về chất lượng sản phẩm hàng hóa, đo lường chất lượng trên địa bàn. Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 14/10/2016 về việc triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật. Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 15/11/2019 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị TW 6 khóa XI về phát triển Khoa học Công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.

3. Công tác tuyên truyền của các tổ chức chính trị xã hội, các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng

Công tác tuyên truyền Nghị quyết số 09-NQ/TU của các cơ quan, đơn vị,

địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng đã được chú trọng, UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Truyền thông, phòng Kinh tế & Hạ tầng tổ chức công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách Nhà nước về khoa học công nghệ, kết quả trong 5 năm đã thực hiện được 80 tin, bài, phóng sự về khoa học và công nghệ. Hàng năm, phòng Kinh tế & Hạ tầng tổ chức Hội nghị giới thiệu Luật Khoa học & Công nghệ và một số Luật liên quan đến khoa học & công nghệ, các tiến bộ đến khoa học & công nghệ tiên tiến, các mô hình ứng dụng vào sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Công tác tổ chức bộ máy; xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ khoa học

Phòng Kinh tế & Hạ tầng là phòng chuyên môn tham mưu cho UBND huyện quản lý nhà nước về lĩnh vực khoa học & công nghệ.

Thời gian qua, Liên hiệp Hội KHKT huyện và Hội KHKT ngành, Hội đồng Khoa học các cơ quan đơn vị đã kịp thời được củng cố, kiện toàn. Đội ngũ cán bộ đã không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, phần lớn được đào tạo cơ bản, được thử thách và rèn luyện trong thực tiễn, trong môi trường cạnh tranh đã tạo cho họ sự năng động, sáng tạo vươn lên trong cơ chế mới, có bản lĩnh chính trị vững vàng và phẩm chất đạo đức trong sáng. Đa số cán bộ, trí thức hiện nay đang hoạt động trong cơ quan Đảng, cơ quan quản lý Nhà nước, trong các ngành y tế, văn hóa, giáo dục, nông - lâm - ngư nghiệp, công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp...Đội ngũ này hiện đang nắm giữ các vị trí quan trọng trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, trong các đoàn thể quần chúng và các tổ chức chính trị xã hội; trong các doanh nghiệp; lãnh đạo chủ chốt của các xã, thị trấn. Lực lượng này còn đóng vai trò quan trọng trong việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống trong xã hội. Ngoài ra, còn có một bộ phận không nhỏ cán bộ hưu trí ở các xã, thị trấn thời gian qua đã có nhiều sáng tạo trong lao động, sản xuất, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của huyện nhà.

2. Nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ, tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

Việc phát huy và tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ của huyện đã được đầu tư đúng mức, đã đầu tư triển khai một số công trình, dự án tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ như: Xây dựng Cổng thông tin điện tử và nâng cấp trang thông tin điện tử của huyện; Đầu tư nâng cấp, triển khai nhân rộng phần mềm một cửa liên thông và dịch vụ hành chính công của huyện.

Đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ đã được quan tâm đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ cho công tác quản lý, sự nghiệp và nghiên cứu khoa học của huyện.

3. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học & công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống

Kết quả đạt được trên các lĩnh vực như sau:

** Lĩnh vực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp:*

Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, đưa nhanh các tiến bộ KHKT vào sản xuất nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích. Hàng năm phòng các phòng, đơn vị chuyên môn của huyện đã phối hợp tổ chức nhiều đợt tập huấn cho bà con nông dân trên địa bàn huyện về quy trình kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, phòng trừ dịch bệnh; xây dựng các mô hình trình diễn đưa các loại cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao vào áp dụng thử nghiệm trên địa bàn huyện; tranh thủ các chương trình, dự án tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn¹....

¹ + Tập huấn, chuyển giao kỹ thuật về trồng trọt, BVTV 235 cuộc với hơn 9.000 người tham gia.

+ Tổ chức đưa các giống lúa mới cho năng suất cao, chất lượng tốt vào sản xuất để tuyên truyền nhân rộng như: Giống lúa RVT, Thiên ưu 8, XT28, X33, P6, TH3-3, BTe1, VTNA2, Kim cương 111, N25, BT09, nếp 98, 87, DT52... Xây dựng thành công cánh đồng 10 – 30 ha sử dụng cùng một loại giống, áp dụng cùng một quy trình sản xuất cho hiệu quả kinh tế cao.

+ Trồng thử nghiệm các giống lạc mới như L20, L27, TK10; Áp dụng quy trình trồng lạc che phủ nilon giảm chi phí giống, phân bón, thuốc BVTV cho năng suất tăng 15 - 20% so với sản xuất lạc không che phủ nilon tại các xã Xuân Mỹ, Xuân Hải, Cổ Đạm. Sản xuất thí điểm lạc Thu Đông chủ động giống cho sản xuất vụ Xuân hiệu quả tốt; bước đầu khảo sát, nghiên cứu bảo tồn, lưu giữ và phát triển giống lạc cúc Xuân Thành, Xuân Viên...

+ Trồng thử nghiệm các giống khoai mới KTB3, KTB4, HL518, Hoàng Long để nhân rộng trên địa bàn; phục tráng giống khoai Chiêm bông truyền thống....

+ Trồng thử nghiệm và nhân rộng mô hình trồng dưa Thái Lan năng suất cao tại xã Xuân Hồng, Xuân Viên (năng suất đạt 7-9 tấn/ha), đến nay tại xã Xuân Hồng đã sản xuất trung bình 23-25 ha. Xây dựng các mô hình sản xuất rau, củ, quả công nghệ cao như dưa lưới, dưa chuột, rau thủy canh tại Xuân Mỹ, Xuân Viên, Xuân Hải; mô hình trồng hành tằm đạt giá trị kinh tế cao tại xã Xuân Giang trên 200 triệu/ha/vụ; mô hình trồng đào tại xã Cổ Đạm cho giá trị 300 triệu/ha.

+ Ứng dụng tiến bộ KHKT trồng hoa Ly, hoa Tulyip, hoa Cúc chất lượng cao tại các xã Xuân Mỹ, Xuân Hải, Xuân Giang cho thu nhập gấp 10-15 lần so với trồng lúa. Sản xuất nấm ăn, nấm dược liệu tại các xã như Xuân Liên, Tiên Điền, Xuân Hải... cho thu hoạch hàng chục tấn nấm tươi/năm. Ứng dụng kỹ thuật tưới phun sương, tưới nhỏ giọt trong cải tạo vườn tạp trồng rau củ quả, trồng cây ăn quả;

+ Triển khai thực hiện Chương trình Cải tạo đàn bò theo hướng lai Zebu hóa, lai tạo bò chất lượng cao đạt 1.500 – 1.800 con/năm, làm tăng hơn 9000 con/nhiệm kỳ. Đến nay tỷ lệ bò lai toàn huyện đạt 54,33%, đứng thứ 2 toàn tỉnh. Triển khai thực hiện dự án vỗ béo đàn bò theo chương trình của Hội Làm vườn Trung ương, đã vỗ béo hơn 600 con bò/3 năm cho chất lượng thịt tốt, tăng năng suất, hiệu quả kinh tế;

+ Truyền giống lợn ngoại Landrad hơn 10.000 con/năm. Ứng dụng tiến bộ KHKT vào chăn nuôi lợn tại 09 trang trại (Xuân Liên, Cổ Đạm, Xuân Thành, Xuân Mỹ, Xuân Hải) quy mô 9.600 con/lứa lợn thịt và 03 trang trại chăn nuôi lợn sinh sản quy mô 300 con/trại đáp ứng nhu cầu lợn thịt và lợn giống trên địa bàn huyện cũng như xuất đi các nơi khác.

+ Khảo nghiệm và du nhập một số giống mới như gà siêu trứng Ai Cập, gà Đông Tảo, gà Lai chọi, gà Mía... cho năng suất, chất lượng cao; xây dựng, chuyển giao sử dụng gần 100 bể biogas xử lý chất thải chăn nuôi giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tận thu khí sinh học làm chất đốt tiết kiệm chi phí trong chăn nuôi, sinh hoạt; sử dụng chế phẩm làm đệm lót sinh học để xử lý môi trường chăn nuôi, ủ phân hữu cơ vi sinh làm phân bón cho các loại cây trồng.

+ Ứng dụng KHKT vào chăn nuôi tôm thẻ chân trắng; Công nghệ nuôi tôm trên cát ven biển tại các xã Xuân Đan, Xuân Phổ, Xuân Liên, Cổ Đạm, Xuân Yên và Cương Gián quy mô 83 ha, năng suất đạt 10-15 tấn/ha; nuôi tôm công nghệ cao vùng ven sông Lam thuộc các xã Xuân Hội, Xuân Trường, Xuân Đan và Xuân Phổ diện tích 21 ha, năng suất đạt 10-12 tấn/ha cho thu nhập hàng trăm triệu đồng/ha.

- Phối hợp với Sở KHCN Xây dựng mô hình ứng dụng KHKT vào nuôi cá Chép Giòn tại xã Xuân Hồng đang nghiệm thu, đánh giá. Du nhập một số giống như cá Vược, cá Trắm đen, cá Hồng Mỹ nuôi nước ngọt tại Xuân Hải, Xuân Mỹ, Xuân Đan... bước đầu có hiệu quả.

- Ứng dụng năng lượng mặt trời vào chế biến nước mắm tại xã Xuân Liên và Cương Gián.

** Trên lĩnh vực Công nghiệp - TTCN, Thương mại- Du lịch- Dịch vụ:*

Đội ngũ cán bộ KHKT đã tham gia và đóng góp tích cực trong việc phát triển doanh nghiệp, phát triển và xây dựng các mô hình kinh tế đặc biệt trong công tác đầu tư, quản lý và phát triển Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp, Thương mại- Du lịch- Dịch vụ trên địa bàn; góp phần quan trọng trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

** Trên lĩnh vực Y tế, Văn hóa, giáo dục:*

Ngành Y tế: Trong nhiều năm qua đội ngũ thầy thuốc đã nghiên cứu, ứng dụng nhiều đề tài, sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Mỗi năm có 4 - 6 đề tài, sáng kiến trong đó có những đề tài có giá trị thực tiễn... Hàng quý ra tờ Thông tin y tế nội bộ với hàng chục tin bài nhằm trao đổi kinh nghiệm, cập nhật kiến thức mới trong chẩn đoán và điều trị. Nhiều kỹ thuật Cận lâm sàng được ứng dụng có hiệu quả²

Bệnh viện triển khai phẫu thuật nội soi, từng bước tiếp nhận chuyển giao và làm chủ phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa, cắt túi mật do sỏi, Polyps, lấy sỏi niệu quản, mổ nội soi khâu thủng dạ dày, U nang buồng trứng, chữa ngoài tử cung. Ngoài ra còn triển khai kỹ thuật mô mỡ mới³; Ngoài ra hàng năm Bệnh viện đa khoa còn mở hội thảo khoa học, trình diễn chuyên môn hoặc mời các chuyên gia đầu ngành của Trung ương về tập huấn chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật mới trong khám và chữa bệnh cho nhân dân. Bệnh viện Đa khoa huyện là một trong những Bệnh viện đầu tiên trong tỉnh ứng dụng thành công công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện qua hệ thống phần mềm Medisof 2007. ...từ đó giúp cho việc quản lý, lưu trữ, khai thác thông tin về bệnh sử của bệnh nhân một cách nhanh chóng, kịp thời, giảm thời gian chờ đợi, tăng sự hài lòng của người bệnh và đảm bảo công bằng trong khám và chữa bệnh.

Ngành giáo dục: Việc làm đồ dùng dạy học, viết sáng kiến kinh nghiệm và các hoạt động nghiên cứu khoa học khác trở thành hoạt động thường xuyên của ngành góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục. Các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các kiến thức liên quan về dạy học đều được phổ biến rộng rãi đến tận cán bộ, giáo viên các trường học. Cán bộ, giáo viên ngành giáo dục luôn có ý thức trong việc thực hiện nhiệm vụ, thực hiện linh hoạt việc đổi mới phương pháp dạy học, học hỏi, tìm tòi những vấn đề mới trong các nội dung chương trình, phục vụ tốt dạy học. Công tác sáng tạo khoa học công nghệ và đúc rút SKKN đạt kết quả tốt⁴

² Nội soi cổ tử cung, lấy máu động mạch trẻ sơ sinh cấp cứu, Xét nghiệm HDL, LDL; hóc môn tuyến giáp, phát hiện ung thư tiền liệt tuyến, ung thư tiêu hóa, xét nghiệm HbA1C trong chẩn đoán bệnh tiểu đường tuýp 2, đo chức năng hô hấp. Soi tươi dịch họng, dịch âm đạo tìm nấm; chụp phim Xquang kỹ thuật số, siêu âm tuyến giáp, khớp, nội soi đại tràng, nội soi thực quản dạ dày can thiệp... Đặc biệt kỹ thuật siêu âm tim mạch vừa mới lắp đặt máy và bắt đầu thực hiện kỹ thuật siêu âm bệnh lý tim mạch từ tháng 11 năm 2018.

³ Mổ tắc ruột do sỏi phân, bã thức ăn, cắt đoạn ruột non do hoại tử tắc mạch mạc treo, mổ đặt lưới thoát vị bẹn, mổ trĩ phương pháp Longo, Peguson. Phẫu thuật U lành tuyến giáp. Khâu treo tử cung trong bệnh lý sa sinh dục nữ; Phẫu thuật kết hợp xương cánh tay, nối mạch máu, nối bao thần kinh trụ, gân gấp, gân duỗi ở tay, chân do tai nạn thương tích. Cắt amidan, nạo V.A gây mê, tiêm nội khớp, cấy chỉ điều trị hen phế quản, kéo giãn cột sống trong bệnh lý thoát vị đĩa đệm, ứng dụng thành phẫu thuật laser CO2 trong điều trị các bệnh da liễu.

⁴ Năm học 2014-2015: Toàn ngành có 520 bản sáng kiến kinh nghiệm được HĐKH ngành đánh giá đạt cấp huyện; 52 bản đạt cấp ngành GD Hà Tĩnh, 04 bản cấp tỉnh. Có 02 sản phẩm đạt giải cấp tỉnh trong cuộc thi

Ngành Văn hóa: Đội ngũ trí thức hoạt động trong lĩnh vực Văn hóa - Thể thao trong những năm qua đã có những đóng góp quan trọng trong việc khôi phục, tiếp tục phát huy giá trị và giữ gìn truyền thống văn hóa quê hương như hát Ca trù - Cổ Đạm, Lầy Kiều của làng Tiên Điền, đưa dân ca Nghệ Tĩnh vào trường học. Ngoài ra, đã tổ chức hội thảo đánh giá thực trạng làng văn hóa và tìm giải pháp xây dựng làng văn hóa bền vững.

Trung tâm Dân số - KHHGD: Thực hiện tốt công tác tham mưu, phối hợp với các cấp chính quyền tổ chức có hiệu quả công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức nhân dân về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản, các biện pháp phòng tránh các bệnh nguy hiểm, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện đã không ngừng nâng cao chất lượng các bản tin, chương trình phát sóng, đảm bảo phục vụ đời sống tinh thần cho nhân dân trên địa bàn. Phản ánh kịp thời các thông tin kinh tế, chính trị, xã hội, đặc biệt là tuyên truyền các hoạt động ứng dụng KHCN vào sản xuất và đời sống.

** Việc tổ chức cuộc thi sáng tạo kỹ thuật thanh, thiếu niên nhi đồng và hội thi sáng tạo kỹ thuật*

Thực hiện chủ trương của Ban tổ chức cuộc thi của tỉnh, huyện đã kịp thời thành lập Ban tổ chức các cuộc thi, hội thi; Hàng năm Ban tổ chức cuộc thi, hội thi đều tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức phát động, triển khai cuộc thi, hội thi trên địa bàn toàn huyện. Ban tổ chức các cuộc thi,

KHKT dành cho học sinh trung học. Có 03 sản phẩm đạt giải Quốc gia trong cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng. Có 2 học sinh đạt giải ba Quốc gia trong cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tổ chức cho học sinh tham gia Hội thi Tiếng Anh qua Internet cấp tỉnh có 18 em đạt giải, có 5 em đạt giải cấp Quốc gia;

- Năm học 2015-2016: Toàn ngành có 547 bản sáng kiến kinh nghiệm được HĐKH ngành đánh giá đạt cấp huyện; 42 bản đạt cấp ngành GD Hà Tĩnh, 03 bản cấp tỉnh. Có 03 sản phẩm đạt giải cấp tỉnh trong cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học (xếp Nhì toàn tỉnh). Có 02 sản phẩm đạt giải Quốc gia cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng. Có 2 học sinh đạt giải ba Quốc gia trong cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tổ chức cho học sinh tham gia Hội thi Tiếng Anh qua Internet cấp tỉnh có 19 em đạt giải, có 7 em đạt giải cấp Quốc gia;

- Năm học 2016-2017: Toàn ngành có 361 bản sáng kiến kinh nghiệm được HĐKH ngành đánh giá đạt cấp huyện; 35 bản đạt cấp ngành GD Hà Tĩnh, 03 bản cấp tỉnh. Có 03 sản phẩm đạt giải cấp tỉnh trong cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học (xếp Nhất toàn tỉnh). Có 03 sản phẩm đạt giải Quốc gia trong cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng; 01 giải Ba Quốc gia về cuộc thi Sáng tạo KHKT.

Có 01 giải nhất, 02 giải nhì, 01 giải ba, 03 giải khuyến khích tại Cuộc thi giáo án tích hợp và vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn cấp tỉnh. Có 6 học sinh đạt giải Quốc gia trong cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tổ chức cho học sinh tham gia Hội thi Tiếng Anh qua Internet cấp tỉnh có 26 em đạt giải, có 12 em đạt giải cấp Quốc gia; có 03 sản phẩm Elearning đạt giải quốc gia.

- Năm học 2017-2018: Có 02 sản phẩm đạt giải cấp tỉnh trong cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học (xếp Ba toàn tỉnh).

Phong trào viết SKKN đã đi vào chiều sâu, số lượng giảm nhưng chất lượng được nâng lên, thể hiện qua cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh có 15/18 giáo viên đạt giải (đơn vị xếp thứ Ba toàn tỉnh). Học sinh giỏi cấp tỉnh đạt 38/40 (xếp thứ Nhì toàn tỉnh). Ngoài việc triển khai các hoạt động KHCN, tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, giáo viên cốt cán các nhà trường còn được Sở GDĐT mời tham gia chấm thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi. Nhiều cán bộ đang tham gia các khóa học đào tạo nâng cao và hoàn thành luận văn tốt nghiệp đạt kết quả xuất sắc.

- Năm học 2018-2019: Có 04 sản phẩm đạt giải cấp tỉnh trong cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học (xếp Nhì toàn tỉnh). Phong trào viết SKKN đã đi vào chiều sâu, số lượng giảm nhưng chất lượng được nâng lên, thể hiện qua cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh có 05 giáo viên đạt giải.

hội thi đã phối hợp với Huyện đoàn thanh niên, Phòng GDDT chỉ đạo các trường học tham gia cuộc thi sáng tạo kỹ thuật của học sinh trong nhà trường. Các trường học đã triển khai đầy đủ và có các sản phẩm tham gia dự thi. Hàng năm Ban tổ chức các cuộc thi, hội thi huyện đã tổ chức trao giải cho các sản phẩm dự thi cấp huyện và chọn sản phẩm tiêu biểu dự thi cấp tỉnh; nhiều sản phẩm tiêu biểu đã đạt giải cao ở hội thi cấp tỉnh, cấp Trung ương⁵

4. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển thị trường khoa học & công nghệ

Tăng cường mở rộng liên kết, quan hệ hợp tác KH&CN với bên ngoài nhằm tranh thủ thu hút các nguồn lực trong và ngoài huyện để phát triển KH&CN, nguồn lực KH&CN, tiếp thu công nghệ mới, công nghệ cao và các thành tựu KH&CN tiên tiến, hiện đại, những kinh nghiệm hữu ích nhằm từng bước nâng cao năng lực KH&CN.

Huyện đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, quảng bá sản phẩm KH&CN, bước đầu đã góp phần hình thành thị trường KH&CN. Nhiều sản phẩm và dịch vụ KH&CN đã đến được tay người tiêu dùng. Trong thời gian qua, trên địa bàn huyện đã tổ chức nhiều hội chợ triển lãm các gian hàng có sản phẩm KH&CN. Các nhà đầu tư KH&CN đã chủ động tìm kiếm bạn hàng, mở rộng thị trường KH&CN. Nhờ những hoạt động trên, thị trường KH&CN trên địa bàn huyện đã bước đầu hình thành và phát triển.

Tuy nhiên, nhìn chung hiện nay thị trường KH&CN tỉnh Hà Tĩnh nói chung và huyện Nghi Xuân nói riêng chỉ mới được hình thành một cách sơ khai, chưa phát triển mạnh, hoạt động chuyển giao công nghệ giữa các tổ chức KH&CN trong huyện với doanh nghiệp còn rất hạn chế, chủ yếu tập trung chuyển giao công nghệ từ bên ngoài thông qua nhập khẩu máy móc thiết bị, công nghệ là chủ yếu.

5. Hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học & công nghệ

- Cuộc thi lần thứ 6 (2014-2015): Có 04/08 sản phẩm tham gia dự thi cấp tỉnh đạt giải, giải pháp "Sa bàn điện tử: hệ thống giao thông thông minh" của nhóm tác giả Phan Thanh Bình, Thân Trần Khánh Ngọc, Nguyễn Thị Hương Trà - Trường Tiểu học Xuân Viên và đạt giải khuyến khích quốc gia.

- Cuộc thi lần thứ 7 (2015-2016): Có 02/06 sản phẩm tham gia dự thi cấp tỉnh đạt giải.

- Cuộc thi lần thứ 8 (2016-2017): Có 04/10 sản phẩm tham gia dự thi cấp tỉnh đạt giải, Giải pháp "Thiết bị cấp - xả nước vệ sinh tự động" của nhóm tác giả Hoàng Yến Nhi, Lê Thị Thùy Linh - Trường THCS Thành Mỹ đạt giải nhì quốc gia. Ban tổ chức Cuộc thi huyện được Ban Chỉ đạo Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng toàn quốc tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong việc tuyên truyền, phổ biến và tổ chức Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng toàn quốc lần thứ 13 năm 2017.

- Cuộc thi lần thứ 9 (2017-2018) có 05/11 sản phẩm tham gia dự thi cấp tỉnh đạt giải trong đó có 02 sản phẩm đạt giải nhì toàn quốc (Giải pháp Hệ thống cứu sinh thông minh cho các khu chung cư khi có hỏa hoạn xảy ra của nhóm tác giả Hoàng Gia Bảo, Phan Dương Hà An - Trường Tiểu học Xuân Viên, giải pháp Máy hút - khử độ trong phòng thực hành hóa học của tác giả Hoàng Văn Yên - Trường THPT Nguyễn Công Trứ).

- Cuộc thi lần thứ 10 (2018-2019) có 03/111 sản phẩm tham gia dự thi cấp tỉnh đạt giải trong đó có 01 sản phẩm đạt giải ba toàn quốc (Giải pháp "Dụng cụ thay thế bóng đèn Compact, đèn Led trên cao" của nhóm tác giả Trần Phương Lê Vy, Nguyễn Hồng Gia Toàn - Trường THCS Nguyễn Trãi).

Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích cán bộ KH&CN tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế ở trong và ngoài huyện. Triển khai các chương trình hợp tác nghiên cứu, chia sẻ thông tin KH&CN. Trong thời gian qua, UBND huyện đã cử một số cán bộ đi đào tạo nghiệp vụ, chuyên môn và tổ chức đoàn công tác trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về hoạt động KH&CN.

6. Công tác quản lý nhà nước về khoa học & công nghệ

Công tác quản lý hoạt động KH&CN có nhiều đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, phù hợp với xu thế xã hội hóa.

- *Công tác Tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng:*

+ Hàng năm phối hợp với chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh, Đội quản lý thị trường số 2, phòng Y tế tổ chức kiểm tra hoạt động về tiêu chuẩn đo lường, thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa, chất lượng hàng hóa, an toàn vệ sinh thực phẩm, dụng cụ đo lường tại các chợ, cơ sở kinh doanh có sử dụng dụng cụ đo (Năm 2015: 430 cân, năm 2016: 510 cân, năm 2017: 405 cân, năm 2018: 315 cân);

+ Hàng năm thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra chất lượng đồ chơi trẻ em dịp Tết Trung thu; tổ chức kiểm tra chống hàng giả, hàng kém chất lượng nhất là vào dịp trước, trong và sau tết Nguyên đán.

- *Công tác thanh tra, kiểm tra:*

Hàng năm phối hợp với Thanh tra Sở Khoa học & Công nghệ thanh tra kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp về điện tử, điện lạnh, kinh doanh vàng bạc đá quý trên toàn huyện;

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Hoạt động khoa học và công nghệ trong những năm qua của huyện nhà chưa thực sự là động lực phát triển kinh tế - xã hội; ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, quản lý còn chậm; việc phát triển các phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và đổi mới sáng tạo còn hạn chế; chưa thực hiện thí điểm những mô hình, dự án áp dụng công nghệ cao và chưa có tính đột phá. Nguồn kinh phí phục vụ cho ứng dụng, triển khai chương trình, dự án còn thấp

2. Nguyên nhân

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền chưa chủ động xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học & công nghệ cũng như trong ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất và đời sống. Việc đăng ký thực hiện thử nghiệm các mô hình, dự án mới chưa đa dạng trên tất cả các lĩnh vực mà chủ yếu tập trung thực hiện các mô hình, dự án trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Công tác thông tin tuyên truyền chưa được quan tâm đúng mức, thiếu đồng bộ, phong phú để tạo chuyển biến mạnh mẽ nhận thức trong các tầng lớp

nhân dân về lợi ích, hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường từ việc ứng dụng các tiến bộ khoa học & công nghệ.

- Nguồn kinh phí hàng năm đầu tư cho nghiên cứu, chuyển giao khoa học & công nghệ còn thấp; trang thiết bị phục vụ cho công tác khoa học & công nghệ chưa đáp ứng được yêu cầu.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để thúc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, cần thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với khoa học & công nghệ: Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 09-NQ/TU của của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, từng bước nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về vai trò của khoa học & công nghệ.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý, tổ chức hoạt động khoa học & công nghệ:

- Tiếp tục nâng cao công tác quản lý nhà nước về khoa học & công nghệ nhằm tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, tạo động lực để các thành phần kinh tế đổi mới, ứng dụng công nghệ trong sản xuất, kinh doanh và quản lý.

- Quan tâm bố trí tăng mức đầu tư cho hoạt động khoa học & công nghệ; đồng thời huy động mọi nguồn lực xã hội, đầu tư phát triển khoa học & công nghệ.

3. Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học & công nghệ các ngành và cơ sở: Tập trung ứng dụng các tiến bộ khoa học & công nghệ vào sản xuất, kinh doanh và đời sống, nhất là lĩnh vực nông nghiệp và bảo vệ môi trường. Lựa chọn các mô hình có hiệu quả về cây trồng, vật nuôi phù hợp với địa phương; ứng dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, chuyển giao quy trình và nhân rộng quy mô sản xuất cho nhân dân.

4. Tăng cường đầu tư phát triển khoa học & công nghệ, đào tạo, sử dụng cán bộ khoa học & công nghệ: Phát triển đội ngũ cán bộ KH&CN đủ về số lượng, có chất lượng cao, đạt tương đương trình độ các nước trong khu vực. Đẩy nhanh tốc độ hiện đại hoá cơ sở hạ tầng KH&CN đáp ứng được với yêu cầu CNH-HĐH của đất nước, phục vụ tốt công tác quản lý Nhà nước về KH&CN, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, kiểm soát an toàn bức xạ hạt nhân...

*** Kiến nghị, đề xuất.**

- Đề nghị các cấp, các ngành liên quan có giải pháp hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường đầu tư cho khoa học & công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách cụ thể để tạo điều kiện nhân rộng và ứng dụng vào thực tiễn đối với các sáng chế, sáng kiến kỹ thuật, các

mô hình sáng kiến, giải pháp hội thi sáng tạo kỹ thuật... có hiệu quả thiết thực và đã đạt các giải thưởng ở địa phương.

- Kịp thời tổ chức các lớp tập huấn ứng dụng, chuyên giao khoa học & công nghệ cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và địa phương; tăng cường mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về khoa học & công nghệ cho cán bộ lãnh đạo và chuyên viên phụ trách.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, UBND huyện Nghi Xuân báo cáo để Ban Tuyên giáo Huyện ủy tổng hợp báo cáo Thường trực Huyện ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- Lưu: VT, KT&HT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Việt Hùng